

TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN LANG  
ĐƠN VỊ: KHOA LUẬT

**ĐỀ THI VÀ ĐÁP ÁN**  
**THI KẾT THÚC HỌC PHẦN**  
**Học kỳ 3, năm học 2023-2024**

**I. Thông tin chung**

Tên học phần:	Pháp luật về hợp đồng và bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng		
Mã học phần:	71LAWS40553	Số tin chỉ:	03
Mã nhóm lớp học phần:	233_71LAWS40553_01,02,03		
Hình thức thi: <b>Trắc nghiệm kết hợp Tự luận</b>	Thời gian làm bài:	<b>75</b>	phút
<i>Thí sinh được tham khảo tài liệu:</i>	<input checked="" type="checkbox"/> Có SV được sử dụng tài liệu in giấy	<input type="checkbox"/> Không	

**II. Các yêu cầu của đề thi nhằm đáp ứng CLO**

(Phần này phải phối hợp với thông tin từ đề cương chi tiết của học phần)

Ký hiệu CLO	Nội dung CLO	Hình thức đánh giá	Trọng số CLO trong thành phần đánh giá (%)	Câu hỏi thi số	Điểm số tối đa	Lấy dữ liệu đo lường mức đạt PLO/PI
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
<b>CLO 1</b>	Đề xuất những giải pháp phù hợp để giải quyết các vấn đề pháp lý liên quan đến hợp đồng và bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng	Trắc nghiệm	30%	Phần trắc nghiệm từ câu 1-6	3	PI 3.1
<b>CLO 3</b>	Lựa chọn đúng các quy phạm pháp luật dân sự về hợp đồng và bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng để áp dụng trong các tình huống pháp lý	Tự luận	30%	Câu 1,2	3	PI 6.2
		Bài tập tình huống	30%	Câu 4	3	
<b>CLO 4</b>	Ứng dụng các kỹ năng về soạn thảo hợp đồng dân sự	Tự luận	10%	Câu 3	1	PI 7.2

### III. Nội dung câu hỏi thi

#### PHẦN TRẮC NGHIỆM (20 câu hỏi; mỗi câu 0.25 điểm)

Nhận định nào dưới đây là đúng:

- A. Điều kiện để hủy bỏ hợp đồng là phải có sự vi phạm nghiêm trọng của một bên hoặc các bên có thỏa thuận quyền được hủy bỏ hợp đồng.
- B. Hủy bỏ hợp đồng là chấm dứt hợp đồng.
- C. Hậu quả của việc chấm dứt hợp đồng tương tự như hậu quả của việc hủy bỏ hợp đồng.
- D. Khi hợp đồng bị hủy bỏ hoặc chấm dứt thì các bên không phải thực hiện bất kỳ nghĩa vụ nào.

ANSWER: A

Hậu quả pháp lý của hợp đồng vô hiệu là

- A. Hợp đồng không có giá trị pháp lý kể từ thời điểm giao kết, không làm phát sinh các quyền và nghĩa vụ của các bên đối với nhau.
- B. Hợp đồng không có giá trị pháp lý kể từ thời điểm phát hiện hợp đồng bị vô hiệu.
- C. Các quyền và nghĩa vụ của các bên chấm dứt kể từ thời điểm phát hiện hợp đồng bị vô hiệu.
- D. Những nghĩa vụ mà các bên đã thực hiện trước khi phát hiện hợp đồng bị vô hiệu không bị khôi phục lại.

ANSWER: A

Một bên vi phạm nghĩa vụ đến mức làm cho bên kia không đạt được mục đích của hợp đồng, bên kia có quyền

- A. Đơn phương chấm dứt hợp đồng và đòi bồi thường thiệt hại nếu có
- B. Đình chỉ việc thực hiện hợp đồng và đòi bồi thường thiệt hại
- C. Tạm hoãn hợp đồng và đòi bồi thường thiệt hại
- D. Tuyên bố hợp đồng vô hiệu

ANSWER: A

Tháng 9 năm 2019, công ty TNHH Ánh Sao ký hợp đồng với Công ty Machines Import and Export BJ để nhập khẩu 7.000 tấn ống gang Trung Quốc theo hình thức tạm nhập tái xuất. Giá trị hợp đồng tương ứng 100.000 USD, thuế nhập khẩu 5% do bên mua chịu, giao hàng tại cảng của bên mua. Tháng 01 năm 2020 bên bán thông báo cho bên mua về ngày giao hàng. Lúc này bên mua gửi thông báo cho bên bán không thể nhận hàng do thuế suất nhập khẩu tăng 10% và bên mua không thể nâng giá cao hơn để cung cấp cho đối tác Campuchia. Trong trường hợp này

- A. Việc thực hiện hợp đồng của bên mua gặp hoàn cảnh thay đổi cơ bản
- B. Bên mua không thể thực hiện hợp đồng do sự kiện bất khả kháng
- C. Bên mua không thể thực hiện hợp đồng do có đối tượng không thể thực hiện được
- D. Bên mua không thể thực hiện hợp đồng do bị tình thế cấp thiết.

ANSWER: A

Anh Mạnh mua của anh Thắng một chiếc xe Dream II với giá là 30 triệu đồng. Khi vợ anh Mạnh đang sử dụng thì công an kiểm tra giấy tờ xe và phát hiện xe máy này là tang vật của

một vụ án đang điều tra. Qua điều tra được biết xe này do anh Thắng mua của anh Quang trước đó. Còn anh Quang thì mua của một người không rõ lai lịch. Trong trường hợp này; nếu hợp đồng mua bán xe của anh Thắng với anh Mạnh bị toà tuyên là vô hiệu, thì đó là:

- A. Vô hiệu do bị nhầm lẫn
- B. Vô hiệu do bị lừa dối
- C. Vô hiệu do giả tạo.
- D. Vô hiệu do có đối tượng không thể thực hiện được

ANSWER: A

Anh Thanh tài xế công ty vận tải TB đang thực hiện nhiệm vụ chở hàng cho công ty thì gây tai nạn cho ông Thản. Công ty TB cho rằng trách nhiệm bồi thường cho ông Thản thuộc về anh Thanh, do anh là người gây ra tai nạn. Trong trường hợp này chủ thể phải bồi thường thiệt hại cho ông Thản là:

- A. Công ty vận tải TB phải bồi thường cho ông Thản và phát sinh nghĩa vụ hoàn lại của anh Thanh với công ty TB
- B. Công ty vận tải TB phải bồi thường cho ông Thản và anh Thanh là người làm công nên không phải chịu trách nhiệm
- C. Anh Thanh phải bồi thường cho người bị thiệt hại là ông Thản
- D. Anh Thanh bồi thường cho ông Thản và phát sinh nghĩa vụ hoàn lại của công ty TB với anh Thanh.

ANSWER: A

## PHẦN TỰ LUẬN (4 câu hỏi)

### Câu hỏi 1: (01 điểm)

*Cho biết nhận định sau là đúng hay sai. Nêu cơ sở pháp lý và giải thích ngắn gọn.*

Vi phạm nghiêm trọng hợp đồng là việc không thực hiện đúng nghĩa vụ cơ bản của hợp đồng.

### Câu hỏi 2: (02 điểm)

Phân biệt ký cược và ký quỹ trong biện pháp bảo đảm thực hiện nghĩa vụ dân sự.

### Câu hỏi 3 (1 điểm)

Viết lại điều khoản hợp đồng sau đây cho đúng (Chỉ viết lại từ đoạn trong dấu ngoặc kép)

Công ty A ký hợp đồng bán cho công ty B 20 tấn gạo ST25, các bên thoả thuận thời điểm giao hàng như sau: “*Bên Bán giao hàng cho Bên Mua trong vòng 07 ngày kể từ ngày Bên Bán thông báo cho Bên Mua về thời gian giao hàng*”

### Câu hỏi 4 (3 điểm)

Ông Bình (Bên Bán) có ký một bản thỏa thuận sẽ bán cho ông Yên (Bên Mua) 01 chiếc xe bán tải hiệu Nissan Navara 2019 giá 600 triệu đồng. Hai bên thỏa thuận bên Mua sẽ thanh toán trước số tiền 200 triệu, phần còn lại bên Mua sẽ thanh toán hết vào ngày hai bên ký hợp đồng mua bán xe tại cơ quan công chứng và bên Bán sẽ bàn giao xe. Các bên còn thỏa thuận bên nào vi phạm sẽ chịu phạt gấp đôi số tiền đã nhận.

Vào đúng ngày như đã thỏa thuận, hai bên đã ký hợp đồng tại cơ quan công chứng, nội dung của hợp đồng mua bán lập ở cơ quan công chứng không thay đổi so với thỏa thuận của hai bên. Hai bên thống nhất đến nhà ông Bình để giao nhận tiền và bàn giao xe. Tuy nhiên khi đến nơi thì con trai của ông Bình đã lấy xe đi chở hàng nên ông Bình hẹn ông Yên 19 giờ cùng ngày quay trở lại để giao tiền và nhận xe. 19 giờ, ông Yên đến nhận xe thì ông Bình và con trai cho rằng giá bán xe quá rẻ nên yêu cầu ông Yên phải thanh toán thêm 50 triệu nữa mới bàn giao xe. Ông Yên chỉ đồng ý giao tiền theo đúng thỏa thuận nên hai bên phát sinh tranh chấp. Hỏi:

- Bên Bán có quyền từ chối không nhận tiền bán xe và không giao xe cho Bên Mua hay không? tại sao?
- Việc từ chối không nhận tiền và không giao xe của Bên Bán có được coi là vi phạm nghiêm trọng nghĩa vụ của hợp đồng hay không? tại sao?
- Trước sự vi phạm hợp đồng của Bên Bán, Bên Mua muốn hủy bỏ hợp đồng, buộc Bên Bán phải hoàn trả lại tiền là 200 triệu, thanh toán tiền lãi và phạt vi phạm hợp đồng như đã thỏa thuận. Theo anh, chị, Bên Mua có cơ sở pháp lý để thực hiện các yêu cầu này hay không? Giải thích và nêu cơ sở pháp lý áp dụng?

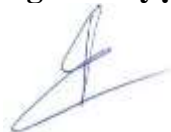
### ĐÁP ÁN PHẦN TỰ LUẬN VÀ THANG ĐIỂM

Phần câu hỏi	Nội dung đáp án	Thang điểm	Ghi chú
<b>I. Trắc nghiệm</b>		<b>3</b>	
Câu 1 – 6	Phương án A	0.5/câu	
<b>II. Tự luận</b>		<b>7.0</b>	
Câu hỏi 1	Nhận định: sai	0.25	
	Vi phạm nghiêm trọng là việc không thực hiện đúng nghĩa vụ của một bên đến mức làm cho bên kia không đạt được mục đích của việc giao kết hợp đồng.	0.5	
	CSPL: Điều 423BLDS 2015	0.25	
	Ký cược (Điều 329BLDS)	0.25	
	- Là biện pháp bảo đảm cho quan hệ thuê tài sản là động sản	0.25	

Câu hỏi 2	- Bên ký cược giao tiền, kim khí đá quý hoặc tài sản có giá trị cho chủ thể nhận ký cược là bên cho thuê tài sản	0.25	
	- Nhằm đảm bảo trả lại tài sản thuê, Nếu tài sản thuê không còn thì tài sản ký cược thuộc về bên cho thuê.	0.25	
	Ký quỹ Điều 330 BLDS	0.25	
	- Là biện pháp bảo đảm cho quan hệ nghĩa vụ bất kỳ. - Bên có nghĩa vụ giao tiền, kim khí, đá quý vật có giá trị cho chủ thể nhận ký quỹ là tổ chức trung gian (tổ chức tín dụng) - Nhằm thanh toán cho bên có quyền nếu bên có nghĩa vụ vi phạm nghĩa vụ, hoặc bồi thường thiệt hại do bên nghĩa vụ gây ra	0.25 0.25 0.25	
Câu hỏi 3	<i>“Bên Bán giao hàng cho Bên Mua trong vòng 07 ngày kể từ ngày Bên Mua thông báo cho Bên bán về thời gian nhận hàng”</i>	1	Đáp án mở, sv có thể viết đáp án khác miễn là tránh rủi ro cho việc bên bán chậm trễ giao hàng
Câu 4. Bài tập Tình huống	a) Bên Bán không có quyền từ chối nhận tiền và không giao xe cho Bên Mua	0.5	
	Vì: - Hợp đồng giữa hai bên đã được xác lập - Giá cả bán xem đã được hai bên thoả thuận và thống nhất, Bên bán không được tự ý nâng giá bán	0.5	
	b) Việc từ chối không nhận tiền và không giao xe của bên Bán được coi là vi phạm nghiêm trọng nghĩa vụ của hợp đồng.  vì làm cho mục đích của việc giao kết hợp đồng là được sở hữu xe bán tải hiệu Nissan Navara 2019 của bên Mua không đạt.	0.25  0.5	
	CSPL Khoản 2 Điều 423 BLDS	0.25	
	c) Bên Mua có quyền huỷ bỏ hợp đồng với Bên Bán	0.25	
	- Được quyền yêu cầu Bên Bán phải hoàn trả tiền là 200 triệu và bị phạt gấp đôi số tiền đã nhận là 400 triệu.	0.25	

	- Riêng yêu cầu thanh toán tiền lãi là không có căn cứ vì các bên không có thoả thuận bồi thường thiệt hại	0.25	
	CSPL: Điều 423, Điều 418 BLDS 2015	0.25	
		<b>Điểm tổng</b>	<b>10.0</b>

**Người duyệt đề**



**Đinh Lê Oanh**

*TP. Hồ Chí Minh, ngày 03 tháng 07 năm 2024*

**Giảng viên ra đề**



**Nguyễn Thị Kim Quyên**